

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/HS-ST
Ngày 09-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Minh; Bà Nguyễn Thị Kim Khuyên

Thư ký phiên tòa: Ông Lương Thế Trung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2020/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Nguyễn Trọng C** - Sinh ngày 04 tháng 12 năm 1989. Tại phường Thống Nhất, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: tổ 3, phường X, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trọng Q và bà Nguyễn Ngọc I. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thùy C và 02 con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú “Có mặt”.

- *Người bị hại:* Anh Trần Quang T - Sinh năm 1987 - Nơi cư trú: Thôn C, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai (Đã chết)

- *Những người đại diện người bị hại:* Ông Trần Sách M và bà Nguyễn Thị L - Cùng nơi cư trú: Thôn C, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện bị hại: Chị Trần Thị M - Nơi cư trú: Thôn C, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai. “Có mặt”

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thùy C - Nơi cư trú: Tổ 5, phường Xuân T, thành phố L, tỉnh Lào Cai. “Có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/01/2020, Nguyễn Trọng C điều khiển xe ô tô tải màu trắng nhãn hiệu KIA, biển kiểm soát 24C-081.72 theo hướng thành phố Lào Cai đi huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Ngồi trên ghế phụ có vợ và con trai của Nguyễn Trọng C là chị Nguyễn Thùy C và cháu Nguyễn Trọng T. Khi Nguyễn Trọng C điều khiển xe đến khu vực KM 30+200, Quốc lộ 4E, thuộc tổ 5, phường Thống Nhất cũ (nay là phường Xuân Tăng), thành phố Lào Cai, thì giảm tốc độ, bật xi nhan xin chuyển hướng rẽ trái và quan sát gương chiếu hậu bên trái, thấy phía sau có nhiều phương tiện tham gia giao thông đang di chuyển cùng chiều, Nguyễn Trọng C nghĩ rằng đã đảm bảo an toàn để chuyển hướng nên điều khiển xe rẽ trái. Khi Nguyễn Trọng C điều khiển xe đến giữa đường thì xảy ra va chạm với xe mô tô Honda Airblade, màu đen đỏ, biển kiểm soát: 24B2-309.02 do anh Trần Quang T (sinh năm 1987, trú tại: thôn C, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai) điều khiển đi theo hướng thành phố Lào Cai đi huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Hậu quả anh Trần Quang T bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai. Đến 21 giờ ngày 20/01/2020, anh Trần Quang T tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 34/2020/GĐTT-TTPY ngày 19/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận nguyên nhân chết của anh Trần Quang T là do: Ngừng tuần hoàn, hô hấp do chảy máu não, dập não, vỡ xương sọ sau chấn thương sọ não; chấn thương hàm mặt.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐGG ngày 18/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: Tổng giá trị phần hư hỏng, thiệt hại của chiếc xe mô tô Honda Airblade, màu đen đỏ, biển kiểm soát: 24B2-309.02 là 16.390.000 đồng.

Tại Biên bản giám định tình trạng kỹ thuật ô tô ngày 17/02/2020 của Công ty cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới giao thông xác định tình trạng kỹ thuật xe:

Khung xe thân vỏ: Bảo vệ thành bên bên trái xe biến dạng, gãy rời về phía trong xe tại vị trí nửa sau bảo vệ thành bên; Chấn bẹp phía trước trục hai bên trái móp, biến dạng; Thùng hàng bên lái bị móp, biến dạng. Hệ thống điện, đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu hoạt động bình thường; Tổng thành động cơ và các hệ thống liên quan hoạt động bình thường; Hệ thống lái, cơ cấu lái, thanh đòn dẫn động lái đúng kiểu loại, lắp đặt chắc chắn, hoạt động bình thường; Hệ thống phanh hoạt động bình thường; Hệ thống treo, truyền lực đúng kiểu loại lắp đặt chắc chắn, hoạt động bình thường. Kết luận: Tại thời điểm giám định phương tiện hiện tại không thỏa mãn quy định An toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trọng C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; Đại diện người bị hại xác nhận đã nhận 215.000.000 đồng tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Cáo trạng số 38/CT-VKS-TPLC ngày 22/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Trọng C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng C mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Án định thời gian thử thách đối với bị cáo từ 30 đến 36 tháng.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe, giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trọng C: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã xác định được:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/01/2020, Nguyễn Trọng C điều khiển xe ô tô tải màu trắng nhãn hiệu KIA, biển kiểm soát 24C-081.72 theo hướng thành phố Lào Cai đi huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Khi Nguyễn Trọng C điều khiển xe đến khu vực KM 30+200, Quốc lộ 4E, thuộc tổ 5, phường Thống Nhất (nay là phường Xuân Táng), thành phố Lào Cai, thì giảm tốc độ, bật xi nhan xin chuyển hướng rẽ trái và quan sát gương chiếu hậu bên trái, thấy phía sau có nhiều phương tiện tham gia giao thông đang di chuyển cùng chiều, Nguyễn Trọng C nghĩ rằng đã đảm bảo an toàn để chuyển hướng nên điều khiển xe rẽ trái. Khi Nguyễn Trọng C điều khiển xe đến giữa đường thì xảy ra va chạm với xe mô tô Honda Airblade, màu đen đỏ, biển kiểm soát: 24B2-309.02 do anh Trần Quang T điều khiển đi cùng chiều. Hậu quả anh Trần Quang T bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai. Đến 21 giờ ngày 20/01/2020, anh Trần Quang T tử vong. Việc bị cáo khi tham gia giao thông đường bộ chuyển hướng xe **không** đảm bảo an toàn cho người và phương tiện khác, nên đã gây ra tai nạn dẫn đến anh Trần Quang T bị tử vong. Như vậy hành vi của Nguyễn Trọng C đã vi phạm vào khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến tính mạng, tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ. Như vậy cần phải xét xử bị cáo với một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho đại diện người bị hại, người đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bỏ để bị cáo được Ban liên lạc cựu chiến binh toàn quốc mặt trận Vì Xuyên - Hà Tuyên - Quân khu II tặng kỷ niệm chương vì đã tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu bảo vệ biên giới Vĩnh Xuyên - Hà Tuyên nên cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào điều 65 của Bộ luật Hình sự, hướng dẫn tại nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét thấy cần cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện người bị hại đã được bị cáo bồi thường số tiền 215.000.000 đồng không đề nghị giải quyết việc bồi thường nữa, nên hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc xe mô tô Honda Airblade biển kiểm soát: 24B2-309.02 kèm theo đăng ký xe, 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Quang T, 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Trần Quang T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã trả lại chiếc xe mô tô và những giấy tờ trên cho người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Trần Thị M; Chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu KIA, màu trắng, biển kiểm soát 24C- 081.72, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã trả lại cho chị Nguyễn Thùy C là phù hợp. Còn lại giấy phép lái xe, giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc cần trả lại cho bị cáo.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng C 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường X,

thành phố L, tỉnh Lào Cai theo dõi, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách của án treo: “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng C: 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Nguyễn Trọng C; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 24C-081.72; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 9915676 do Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới giao thông Lào Cai cấp ngày 21/11/2019; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 0049830

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Trọng C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP;
- Cơ quan điều tra CATP
- Cơ quan THAHS
- Sở tư pháp;
- UBND phường X
- Bị cáo;
- T.H.A DS;
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết Lanh